

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 02/12/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 103

Người học tập Phật pháp phải thể hội giáo lý nhà Phật từ trong nội tâm và phải biết thực tiễn những lời dạy của Phật vào trong đời sống. Học tập Phật pháp mà thể hội ở bề ngoài thì đó chỉ là vọng tưởng, tham cầu nên chắc chắn sẽ không bền lâu. Chúng ta đến với Phật pháp vì cảm tình và khi hết cảm tình thì chúng ta sẽ ra đi. Nếu chúng ta đến với Phật pháp từ nội tâm thể hội sâu sắc thì cho dù thân mạng có mất, chúng ta cũng không bỏ Phật pháp.

Phật pháp là chân lý, không bao giờ có tác dụng phụ, không bao giờ dạy chúng ta làm điều sai trái. Nếu chúng ta là người học Phật chân chánh thì cho dù chúng ta ở quốc gia nào thì quốc gia đó sẽ xem trọng chúng ta, công nhận chúng ta là công dân danh dự, thậm chí trên phạm vi toàn cầu. Kinh Vô Lượng Thọ nói rõ rằng đệ tử của Phật A Di Đà được 10 phương tất cả chư Phật đều hoan nghênh. Cư dân của thế giới Tây Phương Cực Lạc là cư dân ở tận hư không khắp pháp giới. Nếu chúng ta ở thế giới Ta Bà mà học Phật đúng như lý như pháp thì chúng ta là công dân toàn cầu.

Việc tu hành ở nơi nhà Phật, phải được thể hội bằng sự tu hành chân thật của mỗi người. Tôi đã dành hơn 30.000 giờ để phiên dịch đĩa giảng của Hòa Thượng và học tập hơn 2000 giờ không trễ một phút nào lời dạy của Ngài. Tuy là tôi thật sự cũng đã trải qua mấy chục năm rồi nhưng vẫn chỉ là “*ting tưng*” chứ chưa “*ting tấn*”. Cho nên, “*thật làm*” là việc không dễ, rất cần có thời gian mới chứng minh cho mọi người thấy.

Có người mới nổi một chút thì đã chẳng xem ai ra gì, cao ngạo, phạm thượng hoặc có người từng nói rằng Hòa Thượng Tịnh Không chỉ có pháp giải, không có pháp hành. Hiện tại, cũng có nhóm người đang công phu thời khóa nhưng liệu họ sẽ kéo dài trong bao lâu nếu tu hành không có pháp hỷ. Nếu không có pháp hỷ thì mỗi thời tu hành đều trở nên khốn khổ. Cái thân, tâm này cứ luôn mặc cả với chúng ta, thể mới biết rằng chúng ta không thể xem thường tập khí.

Hiện tại có rất nhiều giáo phái tà tri, tà kiến xuất hiện nhằm thỏa mãn tham cầu, dục vọng của mỗi chúng sanh. Từng có một hiện tượng xảy ra là có nhóm cho rằng chỉ cần bảy ngày tu là đạt được nhất tâm bất loạn và nhiều nhất là hai tuần, ba tuần thì đạt bất niệm tự niệm. Rất nhiều người chạy theo, cuối cùng chẳng ai ra thứ gì. Tu hành thì chỉ ít chính mình phải lợi lạc và người xung quanh mình phải cảm nhận được sự lợi lạc đó.

Y báo tùy theo chánh báo duyên, y báo là hoàn cảnh xung quanh và chánh báo là chính mình. Chính mình tốt thì hoàn cảnh sẽ tốt. Chính mình siêng năng cần mẫn thì hoàn cảnh xung quanh mình, kể như cây cối cũng sẽ tươi tốt. Tôi đi công tác nửa tháng thì có mấy câu su su sắp chết và khi tôi trở về, ngày nào cũng tưới nước thì cây ra trái rất tốt. Khu vườn nhà tôi, kể cả sân bê tông đều kín mít các cây bắp cải, xu hào, các loại cây đậu que, đậu ngự v.v... Chúng đều đang trái lá vườn mình.

Để có được như vậy, con người sống trong hoàn cảnh đó chắc chắn không thể lười biếng mà phải siêng năng cần mẫn. Hiện khu nhà này chưa có nước máy nên việc có nước cũng là một vấn đề, có nước rồi thì ngày ngày đều đặn tưới hai lần. Tu hành cũng vậy! Ngày ngày chúng ta có tưới cho nội tâm của mình không? Chúng ta có làm cho nội tâm mình thanh tịnh, tươi mát hay không? Nếu tu hành mà 7 ngày tinh tấn, 3 ngày chệnh mảng thì 7 ngày tinh tấn coi như mất hay 3 tháng tinh tấn nhưng có 3 tuần chệnh mảng thì 3 tháng tinh tấn kia xem như không còn gì hay thậm chí 3 năm tinh tấn nhưng có vài ngày “*tinh tướng*” chệnh mảng thì 3 năm tinh tấn cũng chỉ là không.

Tu hành là để đối trị với tập khí phiền não của chính mình cho nên nếu chúng ta không tinh tấn mà “*tinh tướng*” hay nói cách khác là để tập khí tiếp tục dấy khởi trong vài ngày hay vài tuần thì công trình tu hành dù là 3 năm hay 30 năm vẫn là thất bại, vẫn phải làm lại từ đầu. Tổ sư Đại đức trong nhà Phật thường ví tu hành như kéo lửa. Chúng ta kéo một lúc tạo ra ma sát khiến đám bụi nhùi cỏ khô nóng lên và sắp tạo ra lửa thì mệt quá nên nghỉ một chút, cứ vậy, sắp tạo ra lửa thì lại nghỉ, do đó, lại phải kéo lại từ đầu.

Hòa Thượng từng chỉ dạy rằng “*Tài Sắc Danh Thực Thùy là địa ngục ngũ điều căn*” tức là dính vào một thứ nào trong số những tập khí phiền não này sẽ khai một đại lộ đi thẳng vào địa ngục. Ban đầu nghe điều này, tôi không phục nhưng sau khi trải qua năm tháng “*lên bờ xuống ruộng*” và khi tuổi đời càng cao thì tôi càng cảm nhận được sự cảnh báo này là thiết thực.

Thầy Thái từng nói cha mẹ đi cầu khi còn nhiều hơn chúng ta đi đất bằng, cha mẹ ăn muối còn nhiều hơn chúng ta ăn cơm, ý muốn nói là cha mẹ chúng ta có sự từng trải trong cuộc đời này. Cũng vậy, lời dạy bảo của Tổ sư Đại đức đối với chúng ta không hề sai. Chúng ta tu hành ban đầu thì rất tốt, đối diện với năm triệu đồng chưa động tâm, 50 triệu đồng cũng chưa động tâm 5 tỷ đồng cũng chưa động tâm nhưng 50 tỷ đồng thì có thể chúng ta sẽ nghĩ lại.

Thực ra, những đồng tiền đó không là gì so với một số người giàu. Vị giàu nhất thế giới có khối tài sản lớn đến nỗi mỗi ngày ông phải tiêu 1 tỷ đô và phải tiêu trong 28 triệu năm mới hết. Cô Tịnh Du từng nói tiền ở trong tay là mớ giấy vụn và tiền ở ngân hàng là những con số. Nếu chúng ta vì “*danh vọng lợi dưỡng*”, vì vật chất tiền tài mà đánh mất đi sự thanh tịnh nội tâm thì chúng ta đã mắc sai lầm nghiêm trọng. Nếu chúng ta đánh đổi mấy mươi năm tu hành trong sự thanh bần để lấy sự giàu sang nhưng lại

tưởng đó là phước báu do Phật ban cho thì đây là tư duy ngớ ngẩn! Phật không ban cho sự việc đó. Tây Phương Cực lạc có vàng ròng làm đất, cây bằng bảy báu. Phật ban cho chúng ta chính là giúp chúng ta về được Cực Lạc chứ không phải ban cho chúng ta tiền bạc, nhà cửa.

Trong lịch sử tu hành nhà Phật, xem qua Thánh Hiền Lục, Cao Tăng Truyện, chúng ta thấy các Ngài tu hành thế nào để vãng sanh. Chẳng có ai tu hành một thời gian thì Phật cho nhà cửa để tu hành. Hòa Thượng Hải Hiền 92 năm niệm Phật cũng là 92 năm là bần cố nông, bàn tay luôn là thô ráp, chai sần. Hòa Thượng Hải Hiền là một khái thị cho chúng ta về lao động niệm Phật. Cho nên, tôi khuyên mọi người có thời gian rảnh thì nên đi lao động, vừa lao động vừa niệm Phật, chứ đừng ngồi đó mà vọng tưởng. Ít ra khi chúng ta lao động thì cũng làm ra chút gì đó cho người khác được hưởng nhờ. Mọi người mở lớp dạy các con cũng là lao động, làm vườn trồng rau cũng là lao động.

Ở Sơn Tây hiện nay, rau bắp cải, súp lơ đang trái lá như đón chào mọi người. Toàn bộ rau được trồng là để tặng, để cúng dường. Chưa cần biết những người trên đó có tu hành hay không nhưng đã làm được rất nhiều việc và được mọi người hàng xóm láng giềng xung quanh đều nể vì. Khi cần những người nông dân ấy sẽ xuất hiện với tư cách là thầy cô giáo trên giảng đường, hết thời gian đó lại trở về làm người nông dân. Cho nên, chúng ta tu hành thì ít nhất phải làm được điều gì đó cho mọi người, còn việc nội tâm tu hành có đạt được thanh tịnh hay không là do mỗi cá nhân tự phấn đấu.

Câu hỏi đầu tiên trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng rằng: “*Con rất ưa thích bộ Kinh Thủ Lăng Nghiêm, vậy con phải nên lựa chọn bộ Kinh nào để học tập, tu hành và có thể giảng Kinh?*”

Hòa Thượng trả lời: “***Kinh Thủ Lăng Nghiêm là một bộ Kinh điển của viên giáo Đại thừa, phân lượng rất lớn, rất sâu. Trong xã hội hiện đại này, người khế cơ được là rất ít. Bộ Kinh này đối với bậc thượng căn và phân tử tri thức cao cấp mà được nói ra. Nếu bạn phát tâm học tập bộ Kinh này, vậy thì bạn không thể độ người phổ thông. Bạn học Kinh này thì bạn phải độ những người từng trải qua giáo dục cao đẳng trở lên. Việc này rất khó được, tương đối không dễ dàng. Có thể phát tâm được thì rất tốt!***”

Kinh Phật được lưu xuất từ tự tâm thanh tịnh của Phật cho nên nếu chúng ta không tiếp nhận từ tâm thanh tịnh của mình thì chúng ta không khế nhập được, không vào được cửa. Cho nên phát tâm giảng Kinh được là rất tốt, nhưng quan trọng hơn là phải thực hành được. Nói được thì phải làm được chứ chỉ học để nói thì lời nói đó chắc chắn không có sức nặng và người nghe không cảm nhận được lời nói của chúng ta là thật. Thật học, thật làm thì kết quả mới thật. Chính mình có kết quả thật thì người tiếp nhận sự dạy bảo của chúng ta mới có kết quả.

Câu hỏi thứ hai: “Con chuyên tu pháp môn Quán Âm, lúc nhiều Phật, con niệm thầm Quán Thế Âm Bồ Tát có được không? Con có thể đọc Kinh Phổ Môn hay không vì nếu theo như Kinh Vô Lượng Thọ thì như thế có phải là không đạt được một môn thâm nhập?”

Hòa Thượng trả lời: “Người xưa đã làm ra nhiều tấm gương về phương pháp tu hành cho chúng ta như cư sĩ Giang Dị Nông cả đời đọc Kinh Kim Cang, nhưng khi ông buông quyển Kinh xuống thì niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Ông là Giáo Tông Bát Nhã Hành Tại Di Đà. Bạn đọc Kinh Vô Lượng Thọ, niệm Bồ Tát Quán Thế Âm cũng không hề chướng ngại, quan trọng nhất là bạn niệm có lực không? Và có đem công đức niệm Bồ Tát, tụng Kinh hồi hướng về Tây Phương Cực Lạc không?”

“Trong phẩm tam bối vãng sanh của Kinh Vô Lượng Thọ có đoạn kinh văn sau cùng nói về người không chuyên tu Tịnh Độ. Đó là những người tu học các pháp môn Đại thừa khác mang công đức tu hành hồi hướng cầu sanh Cực Lạc thì vẫn có thể vãng sanh. A Di Đà Phật ở thế giới Tây Phương Cực Lạc rất là quảng đại, không nhất định là chỉ chuyên tiếp dẫn người chuyên tu, chuyên hoằng Tịnh Độ. Người tu học các pháp môn khác mà đem công đức tu hành hồi hướng vãng sanh thì đều vãng sanh.”

“Cái gì gọi là công đức? Công đức chân thật chính là tâm thanh tịnh. Trên Kinh Phật thường nói tâm tịnh thì cõi Phật tịnh. Tu hành quan trọng nhất làm tâm phải thanh tịnh, xa lìa tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì mới có thể thành tựu công đức. Nếu chúng ta tu hành mà vẫn còn phân biệt, vọng tưởng chấp trước thì không thể có công đức.

“Nói một cách rõ ràng, cụ thể hơn thì trì Giới chính là công, được Định chính là đức. Nhân Giới được Định, tu Định có công, khai Huệ là đức. Công là tu nhân, đức là quả báo. Nếu bạn chân thật tu công thì chân thật có quả đức. Trì Giới nếu không được Định, vậy thì Giới đó chỉ là phước báu, là phước đức chứ không phải là công đức”.

Mọi việc đạt được tâm thanh tịnh, tâm vắng lặng không khởi tức giận thì mới có công đức. Nhiều năm không tức giận mà một hôm tức giận thì đã không còn công đức, lửa đã thiêu rụi công đức, tuy nhiên phước đức thì vẫn còn. Trong công đức có phước đức, trong phước đức thì không có công đức. Do đó, quan trọng là chúng ta có đạt được công đức tu hành hay không? Công đức rất dễ mất, chỉ cần tâm không thanh tịnh là mất công đức.

Có người từng hỏi tôi rằng người không ăn chay niệm Phật có vãng sanh không? Tôi trả lời rằng người ăn chay niệm Phật thì vãng sanh có thể nắm chắc 70% còn người ăn thịt niệm Phật có thể nắm phần vãng sanh là 40-50% vì vẫn còn gieo nhiều ân oán với chúng sanh thì cũng có chút chướng ngại. Chúng ta một đời này, kiếp này đã gặp

được pháp Tịnh Độ rồi mà bỏ mất đi cơ hội 30-40% thì nếu ai muốn liêu thì tùy mỗi người. Đời này không vãng sanh thì đợi sang kiếp sau.

Hòa Thượng tiếp lời: *“Trì giới nếu như vẫn còn phân biệt, vọng tưởng, chấp trước, có nghĩa là chúng ta vẫn nhìn thấy người này phá giới, người kia phạm giới, vậy thì chúng ta đã phá hỏng đi công đức của chính mình rồi. Thế nào là trì giới mới có công đức? Chính là như Lục Tổ Huệ Năng đã nói: “Nếu là người chân chính tu hành thì không thấy lỗi thế gian”, suốt ngày chỉ kiểm điểm lỗi lầm của chính mình thì làm gì có thời gian rảnh để nhìn vào lỗi lầm của người khác. Như vậy thì trì Giới mới được Định, còn nếu không thì trì Giới chỉ có phước đức, không phải là công đức. Công đức mới có thể giúp chúng ta liễu thoát sanh tử, ra khỏi ba cõi còn phước đức thì không thể.”*

Người không thấy lỗi thế gian không phải là người không biết gì, người ngễnh ngãng. Họ biết rõ lỗi lầm của thế gian nhưng không dính mắc, không để trong tâm. Phước đức vẫn có thể giúp chúng ta sanh làm người, làm trời hưởng thiên phước. Nếu có đọa vào súc sanh thì cũng là súc sanh hưởng phước, được người mớm ăn, chăm sóc tắm rửa. Trong ba đường Địa ngục, Ngã quý, Súc sanh thì chỉ có Địa ngục là không hưởng phước. Hưởng phước ở Ngã quý thì làm chúa quý, hưởng phước ở súc sanh thì làm thú cung.

Hòa Thượng nói thêm rằng: *“Công đức và phước đức phải phân biệt cho rõ ràng, không nên hiểu sai. “Nhất niệm sân tâm khởi, bách vạn chương môn khai”, lại nói lửa thiêu rừng công đức tức là khi một ý niệm sân khởi lên thì những ý niệm bất thiện theo đó cũng khởi lên, dẫn khởi chúng ta tạo tác những điều bất thiện. Một khi ý niệm sân khởi lên thì đã thiêu cháy hết rừng công đức.*

“Lửa ở đây chính là phát khởi tức giận khi gặp phải những việc không vừa ý hoặc là khi không vui, lúc ấy công đức liền mất, do đó, công đức không dễ dàng tu tích được. Nếu khi lâm chung mà phát khởi tức giận thì công đức tu hành một đời này kể như xong rồi. Bạn phải biết chính mình tu tích được bao nhiêu công đức và hãy thử nghĩ lại xem, mình đã phát khởi bao nhiêu lần tức giận?” Bà Hứa Triết nói một ngày tức giận 1 lần thì 3 ngày mới tiêu hết độc tố tiết ra từ cơn tức giận.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!